

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Lớp: **TKD22B2LX** Năm học: **22-23**
Mã môn học/ Mô đun: **MH02072** Học kỳ: **01**
Tên môn học/ Mô đun: **Giáo dục Chính trị**
Số tín chỉ: **2**

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MD
1	2253403023018	Thái Quỳnh Anh	03/05/2007			8	9.0					9.3		9.0
2	2253403023019	Lưu Thanh Bảo	18/11/2007			8	9.0					9.3		9.0
3	2253403023020	Lê Ngọc Duyên	14/06/2005			5	5.0					0.0		2.0
4	2253403023021	Trần Hoàng Đức	12/02/2007			8	9.0					6.8		7.5
5	2253403023022	Lương Huỳnh Ngọc Hân	30/10/2007			8	9.0					7.0		7.7
6	2253403023023	Lê Hồng Diễm Hương	21/10/2007			8	9.0					6.3		7.2
7	2253403023024	Nguyễn Kim Khánh	17/11/2007			5	5.0					0.0		2.0
8	2253403023025	Lâm Thị Ngọc Kiều	10/01/2007			9	8.0					0.0		3.3
9	2253403023026	Nguyễn Thiên Kim	11/04/2007			0	0.0					0.0	0.0	0.0
10	2253403023027	Phạm Minh Mẫn	16/12/2007			0	0.0					0.0	0.0	0.0
11	2253403023028	Trương My My	09/01/2007			7	8.0					6.3		6.8
12	2253403023029	Võ Thị Kim Ngân	30/04/2007			8	9.0					6.8		7.5
13	2253403023030	Võ Thị Tuyết Ngân	13/11/2007			7	8.0					8.8		8.3
14	2253403023031	Nguyễn Thị Kim Ngọc	07/11/2007			8	9.0					0.0		3.5
15	2253403023032	Nguyễn Thị Quỳnh Như	22/06/2007			8	9.0					7.0		7.7
16	2253403023033	Nguyễn Hoàng Phương Trinh	20/07/2007			7	8.0					9.3		8.6
17	2253403023034	Nguyễn Lê Hồng Tươi	20/02/2007			8	9.0					7.0		7.7
18	2253403023035	Lê Thị Kim Tuyền	23/08/2007			5	5.0					0.0		2.0
19	2253403023036	Phạm Thị Mỹ Vân	02/09/2007			9	8.0					6.0		6.9
20	2253403023037	Đoàn Thảo Vy	22/05/2007			5	5.0					0.0		2.0
21	2253403023038	Phạm Kim Vy	26/04/2007			7	8.0					8.0		7.9
22	2253403023039	Trần Kim Ý	31/12/2007			8	9.0					5.0		6.5

Châu Đốc, ngày 17 tháng 4 năm 2023

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Nguyễn Quang Huy